

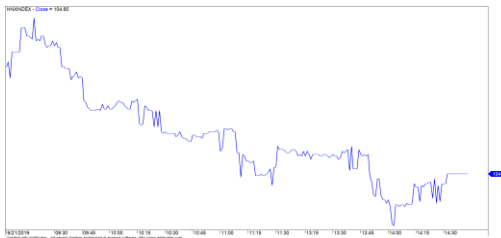
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	959.20	104.85	55.12
% ngày	0.00%	-0.20%	-0.06%
% tuần	1.24%	1.10%	0.09%
% tháng	-2.56%	-1.57%	-0.52%
% năm	-1.95%	-6.66%	5.77%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	5,445	317	122
TB 1 tuần	3,648	317	261
TB 1 tháng	3,732	334	307
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,667.91	3.23	43.18
Bán	2,019.11	5.30	42.25
Giá trị ròng	-351.20	-2.07	0.93
Độ rộng TT			
Mã Tăng	128	71	127
Mã Giảm	146	67	113
Không Đổi	112	232	643
Chỉ số chính			
P/E	16.40	9.33	17.80
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,214	188	985
LS Cổ tức	4.92%	3.52%	7.54%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch cuối tuần ghi nhận sự biến động mạnh trong phiên ATC khi đây cũng là phiên trọng điểm của kỳ cơ cấu quý 2 của 2 quỹ ETF. Chỉ số VN-Index đóng cửa về sát tham chiếu dừng tại 959.2 điểm, chỉ số HNX-Index ngược lại giảm 0.2% dừng tại 104.85 điểm trong khi chỉ số Upcom-Index giảm nhẹ 0.06% dừng tại 55.12 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh gia tăng lên 4,550 tỷ đồng trên cả ba sàn.

Thị trường duy trì sắc xanh nhưng chỉ giao dịch trong biên độ hẹp khi cổ phiếu phân hóa. Độ rộng của chỉ số VN-Index chốt phiên có 128 mã tăng và 146 mã giảm. Nhóm cổ phiếu Ngân hàng sau phiên tăng mạnh liền trước đã không giữ nhịp khi chỉ còn CTG, TCB, VPB tăng giá trong khi VCB, BID, ACB, HDB giảm điểm. Nổi bật là nhóm cổ phiếu Tiêu dùng thiết yếu gồm VNM, MSN, SAB gia tăng cho tới cuối phiên. Bất ngờ trong phiên ATC khi VCB, VIC cùng với các mã bị 2 quỹ ETF bán ra gồm STB, DPM, HNG giảm khá trong khi POW cổ phiếu được mua mạnh cũng giảm 0,6%.

Đây là phiên cơ cấu trọng điểm của 2 quỹ ETF ngoại nên giao dịch của khối này có sự đột biến khi họ bán 352 tỷ đồng trên cả ba sàn tập trung tại STB, DPM, NVL, HNG. Ở chiều mua, POW, BVH, HPG là những mã được mua ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định mức kháng cự 960 điểm trong phiên tới. Đồng thời, dòng tiền ngắn hạn đã có sự cải thiện đáng kể và sự đồng thuận tiếp tục gia tăng. Điểm tích cực là diễn biến tích cực của TTCK thế giới và giá dầu đang là yếu tố hỗ trợ chính cho đà tăng của TTCK Việt Nam. Ngoài ra, tâm lý nhà đầu tư tiếp tục được cải thiện và tỷ trọng cổ phiếu tiếp tục tăng cho thấy cơ hội giải ngân mới tiếp tục tăng.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức GIẢM với mức kháng cự ở mức 960.73 điểm của chỉ số VN-Index và 105.16 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, trên quan điểm thận trọng, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường. Đồng thời, nếu nhà đầu tư chấp nhận rủi ro thì có thể xem xét mở vị thế mua mới và gia tăng dần tỷ trọng cổ phiếu về mức khuyến nghị.

Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 44% cổ phiếu/56% tiền.

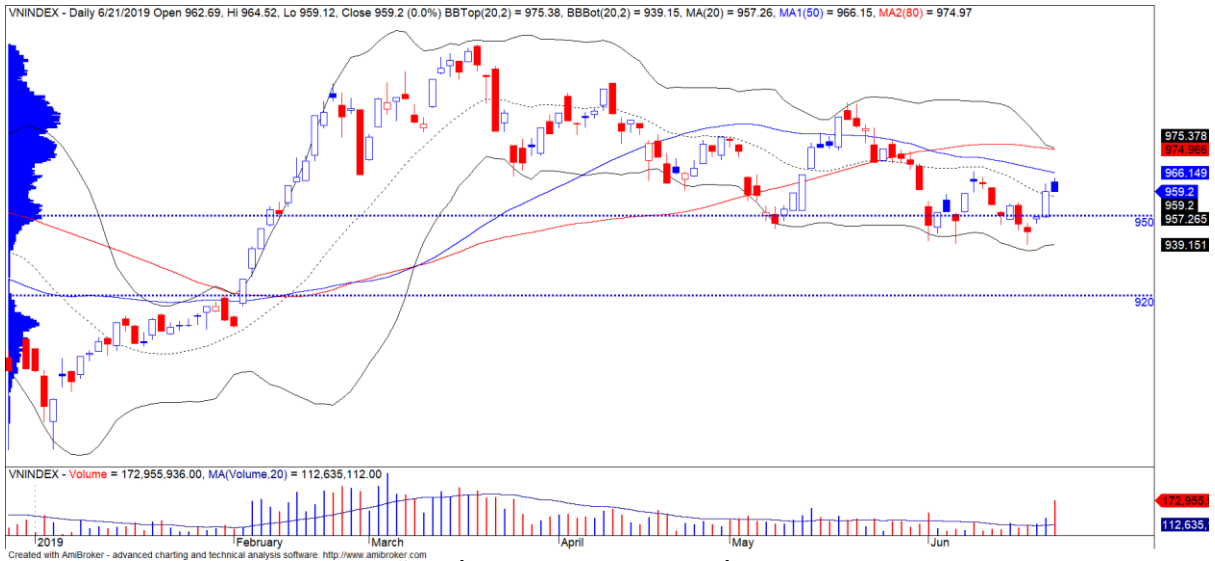
Tỷ trọng khuyến nghị trung hạn: 45% cổ phiếu/55% tiền.

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	1,000	1,025	965	953
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	108	110	105	101
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804

We Create Fortune

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	18,400	TĂNG	TĂNG	18,600	17,677	-1.08%		16,850	16,230	9.20%	
ACB	29,500	TĂNG	GIẢM	29,600	28,395	-0.34%			31,452		
ACV	86,300	TĂNG	TĂNG	83,000	83,191	3.98%		90,000	79,578	-4.11%	
ANV	26,800	GIẢM	GIẢM		28,357				31,748		
ASM	7,080	GIẢM	GIẢM		7,200				7,980		
BFC	19,950	GIẢM	GIẢM		20,541				22,448		
BID	32,500	TĂNG	TĂNG	32,650	31,063	-0.46%		33,400	31,227	-2.69%	
BMP	42,800	TĂNG	GIẢM	44,500	42,236	-3.82%			48,377		
BSR	13,000	GIẢM	GIẢM		13,396				14,995		
BVH	79,500	TĂNG	GIẢM	79,000	77,365	0.63%			85,113		
BWE	26,700	TĂNG	TĂNG	25,850	25,669	3.29%		20,000	24,073	33.50%	
CEO	11,500	TĂNG	GIẢM	11,900	11,344	-3.36%			12,742		
CII	22,600	GIẢM	GIẢM		23,388				24,605		
CMG	37,500	TĂNG	TĂNG	37,800	34,476	-0.79%		23,200	31,773	61.64%	
CMX	22,050	GIẢM	TĂNG		23,468			5,910	21,617	273.10%	
CSM	14,850	TĂNG	TĂNG	15,250	14,746	-2.62%		14,390	14,225	3.19%	
CTD	97,500	GIẢM	GIẢM		102,191				117,340		
CTG	21,400	TĂNG	TĂNG	21,000	19,860	1.90%		22,700	19,639	-5.73%	
CTI	23,300	TĂNG	GIẢM	23,800	22,663	-2.10%			25,172		
CTR	27,800	GIẢM	N/A		28,535				4,011		
CVT	18,200	GIẢM	GIẢM		18,809				20,873		
DCM	8,180	GIẢM	GIẢM		8,394				8,883		
DGC	28,000	GIẢM	GIẢM		28,963				32,940		
DGW	21,500	GIẢM	GIẢM		21,765				23,949		
DHA	35,900	TĂNG	TĂNG	32,250	34,099	11.32%		29,100	31,700	23.37%	
DHC	42,550	TĂNG	TĂNG	40,900	41,616	4.03%		35,200	37,491	20.88%	
DHG	103,500	GIẢM	GIẢM		107,732				121,458		
DIG	13,650	GIẢM	GIẢM		14,156				15,272		
DPG	36,800	GIẢM	TĂNG		38,053			40,018	34,775	-8.04%	
DPM	16,000	GIẢM	GIẢM		17,133				19,155		
DPR	46,000	TĂNG	TĂNG	43,400	43,146	5.99%		42,500	40,210	8.24%	
DQC	18,050	GIẢM	GIẢM		18,874				21,171		



We Create Fortune

DRC	18,500	GIẢM	GIẢM		19,342				22,073		
DXG	19,100	TĂNG	GIẢM	19,100	18,810	0.00%	MUA		20,749		
EIB	18,300	TĂNG	TĂNG	17,800	17,578	2.81%		14,700	16,475	24.49%	
FCN	14,200	GIẢM	TĂNG		14,551			16,050	13,649	-11.53%	
FMC	28,550	TĂNG	GIẢM	28,950	27,778	-1.38%			30,620		
FPT	45,400	TĂNG	TĂNG	45,200	43,802	0.44%		46,000	42,214	-1.30%	
GAS	105,500	TĂNG	TĂNG	105,500	105,433	0.00%	MUA	101,000	101,898	4.46%	
GEX	21,500	GIẢM	GIẢM	22,900	21,903	-4.35%	BÁN	24,700	21,615	-12.49%	BÁN
GIL	26,900	TĂNG	GIẢM	27,300	25,941	-1.47%			29,666		
GMD	26,150	GIẢM	GIẢM		26,622				27,993		
GTN	18,900	GIẢM	TĂNG		19,940			15,000	16,369	26.00%	
GVR	13,300	TĂNG	GIẢM	13,500	12,576	-1.48%			N/A		
HAG	5,090	TĂNG	GIẢM	5,150	4,973	-1.17%			5,623		
HAX	14,250	TĂNG	GIẢM	14,250	14,223	0.00%	MUA		15,345		
HBC	15,700	GIẢM	GIẢM		16,158				18,315		
HCM	24,000	TĂNG	GIẢM	24,000	23,959	0.00%	MUA		26,600		
HDB	26,600	TĂNG	GIẢM	27,600	25,944	-3.62%			29,313		
HDC	15,250	TĂNG	TĂNG	15,250	14,314	0.00%		15,250	13,124	0.00%	
HDG	32,250	TĂNG	GIẢM	32,700	30,867	-1.38%			34,589		
HNG	15,600	TĂNG	GIẢM	15,750	15,076	-0.95%			16,554		
HPG	23,700	TĂNG	GIẢM	23,850	22,763	-0.63%			25,712		
HSG	7,730	GIẢM	TĂNG		8,001			9,300	7,015	-16.88%	
HT1	16,150	GIẢM	TĂNG		16,686			14,800	15,465	9.12%	
HUT	2,800	GIẢM	GIẢM		3,005				3,532		
HVN	43,200	TĂNG	TĂNG	43,600	41,378	-0.92%		39,000	38,265	10.77%	
KBC	14,200	TĂNG	GIẢM	14,300	14,146	-0.70%			15,013		
KDH	24,350	TĂNG	GIẢM	23,424	23,825	3.95%			24,759		
KSB	22,000	GIẢM	GIẢM		22,402				25,364		
LCG	10,100	GIẢM	GIẢM		10,292				11,439		
LDG	8,680	GIẢM	GIẢM		9,035				10,387		
LHG	18,750	GIẢM	TĂNG		19,831			19,300	17,020	-2.85%	
LPB	7,900	GIẢM	GIẢM		8,123				8,628		
LSS	5,530	GIẢM	GIẢM		5,629				5,906		
MBB	21,300	TĂNG	TĂNG	21,300	20,357	0.00%		21,850	20,106	-2.52%	
MPC	33,000	GIẢM	GIẢM		35,980				42,444		
MSN	84,000	GIẢM	TĂNG		85,977			89,000	80,742	-5.62%	

We Create Fortune

MSR	18,800	GIẢM	GIẢM		20,415				20,715		
MWG	91,000	TĂNG	TĂNG	88,300	87,404	3.06%		88,700	83,045	2.59%	
NDN	16,800	TĂNG	TĂNG	14,100	15,397	19.15%		13,700	12,850	22.63%	
NKG	6,280	TĂNG	GIẢM	6,400	6,239	-1.88%			7,273		
NLG	30,150	TĂNG	TĂNG	29,700	28,547	1.52%		28,700	27,833	5.05%	
NT2	26,500	GIẢM	GIẢM		27,696				29,219		
NTL	23,650	TĂNG	TĂNG	22,950	22,369	3.05%		10,450	21,175	126.32%	
NVL	57,000	GIẢM	GIẢM		59,441				62,332		
OIL	12,100	GIẢM	GIẢM		12,582				14,012		
PAC	36,800	TĂNG	GIẢM	38,000	36,200	-3.16%			38,859		
PC1	19,300	GIẢM	GIẢM		20,083				21,023		
PDR	25,550	TĂNG	TĂNG	24,100	24,731	6.02%		29,000	22,941	-11.90%	
PHR	58,900	GIẢM	TĂNG		59,085			24,000	50,969	145.42%	
PLX	63,000	TĂNG	TĂNG	63,500	60,283	-0.79%		62,400	58,426	0.96%	
PNJ	74,200	GIẢM	TĂNG		75,397			104,000	72,834	-28.65%	
POW	15,400	GIẢM	TĂNG		16,190			15,700	13,915	-1.91%	
PVT	16,400	GIẢM	GIẢM		16,961				17,615		
PPC	28,950	TĂNG	TĂNG	28,750	27,211	0.70%		19,700	24,232	46.95%	
PTB	67,800	TĂNG	TĂNG	66,600	65,889	1.80%		64,000	60,891	5.94%	
PVB	19,600	TĂNG	TĂNG	19,600	19,413	0.00%	MUA	20,100	16,786	-2.49%	
PVD	18,800	GIẢM	TĂNG		19,001			18,500	17,783	1.62%	
PVI	37,100	GIẢM	GIẢM		37,238				39,699		
PVS	23,200	TĂNG	TĂNG	23,000	21,383	0.87%		21,100	21,468	9.95%	
PXS	4,870	GIẢM	TĂNG		5,036			4,850	4,262	0.41%	
QNS	29,300	GIẢM	GIẢM		29,805				33,041		
REE	32,250	GIẢM	TĂNG		32,544			33,325	31,114	-3.23%	
SAB	278,000	TĂNG	TĂNG	253,000	263,945	9.88%		245,000	249,462	13.47%	
SAM	8,270	TĂNG	TĂNG	8,250	7,924	0.24%		7,400	7,424	11.76%	
SCR	7,330	TĂNG	GIẢM	7,500	7,255	-2.27%			7,611		
SHI	8,360	TĂNG	TĂNG	8,140	8,033	2.70%		6,990	7,300	19.60%	
SJS	19,550	TĂNG	GIẢM	18,300	18,990	6.83%			19,930		
SKG	14,200	TĂNG	GIẢM	13,950	14,023	1.79%			14,892		
SSI	25,100	GIẢM	GIẢM		25,255				27,071		
STB	11,450	GIẢM	GIẢM		11,707			13,000	11,486	-11.65%	BÁN
TCB	20,800	GIẢM	GIẢM		21,319				N/A		
TCM	26,800	GIẢM	GIẢM		27,461				31,246		

We Create Fortune

TDH	12,700	TĂNG	TĂNG	11,700	12,403	8.55%		11,650	11,194	9.01%	
TLH	5,030	GIẢM	TĂNG		5,128			5,390	4,797	-6.68%	
TNG	18,900	GIẢM	TĂNG		19,538			12,000	16,367	57.50%	
VCB	71,000	TĂNG	TĂNG	69,200	67,569	2.60%		62,000	62,992	14.52%	
VCG	28,100	TĂNG	TĂNG	28,100	26,918	0.00%		19,200	23,906	46.35%	
VCS	62,000	TĂNG	GIẢM	63,100	60,416	-1.74%			69,165		
VGC	20,950	TĂNG	GIẢM	20,900	19,687	0.24%			21,647		
VGT	10,900	TĂNG	GIẢM	11,379	10,694	-4.21%			13,091		
VHC	87,000	GIẢM	GIẢM		89,033				98,088		
VHM	78,500	GIẢM	GIẢM		80,834				89,697		
VIB	16,700	GIẢM	GIẢM		16,951				18,185		
VIC	114,500	GIẢM	TĂNG		117,683			112,000	108,251	2.23%	
VIP	5,670	GIẢM	GIẢM		5,825				6,129		
VJC	123,200	TĂNG	TĂNG	123,300	117,235	-0.08%		124,500	113,667	-1.04%	
VND	15,600	GIẢM	GIẢM		15,861				17,129		
VNG	21,500	TĂNG	TĂNG	20,600	20,381	4.37%		21,500	21,275	0.00%	MUA
VNM	125,500	GIẢM	GIẢM		126,360				135,683		
VPB	19,300	TĂNG	GIẢM	18,600	18,000	3.76%			19,817		
VPI	41,800	TĂNG	GIẢM	41,750	40,928	0.12%			43,124		
VRC	16,200	GIẢM	GIẢM		16,680				18,053		
VRE	34,300	GIẢM	TĂNG		34,992			35,000	31,179	-2.00%	
VSC	31,800	GIẢM	GIẢM		32,686				35,256		

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG NHÓM CỔ PHIẾU LARGE CAPS

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
ACB	29,500	TĂNG	GIẢM	29,600	28,395	-0.34%			31,452		
BID	32,500	TĂNG	TĂNG	32,650	31,063	-0.46%		33,400	31,227	-2.69%	
BSR	13,000	GIẢM	GIẢM		13,396				14,995		
BVH	79,500	TĂNG	GIẢM	79,000	77,365	0.63%			85,113		
CTG	21,400	TĂNG	TĂNG	21,000	19,860	1.90%		22,700	19,639	-5.73%	
EIB	18,300	TĂNG	TĂNG	17,800	17,578	2.81%		14,700	16,475	24.49%	
FPT	45,400	TĂNG	TĂNG	45,200	43,802	0.44%		40,997	42,214	10.74%	
GAS	105,500	TĂNG	TĂNG	105,500	105,433	0.00%	MUA	99,026	101,898	6.54%	
HDB	26,600	TĂNG	GIẢM	27,600	25,944	-3.62%			29,313		
HNG	15,600	TĂNG	GIẢM	15,750	15,076	-0.95%			16,554		
HPG	23,700	TĂNG	GIẢM	23,850	22,763	-0.63%			25,712		

We Create Fortune

HVN	43,200	TĂNG	TĂNG	43,600	41,378	-0.92%		39,000	38,265	10.77%	
KDH	24,350	TĂNG	GIẢM	23,424	23,825	3.95%			24,759		
MBB	21,300	TĂNG	TĂNG	21,300	20,357	0.00%		21,271	20,106	0.14%	
MSN	84,000	GIẢM	TĂNG		85,977			89,000	80,742	-5.62%	
MWG	91,000	TĂNG	TĂNG	88,300	87,404	3.06%		88,700	83,045	2.59%	
NVL	57,000	GIẢM	GIẢM		59,441				62,332		
OIL	12,100	GIẢM	GIẢM		12,582				14,012		
PLX	63,000	TĂNG	N/A	63,500	60,283	-0.79%		62,400	58,426	0.96%	
PNJ	74,200	GIẢM	TĂNG		75,397			77,881	72,834	-4.73%	
POW	15,400	GIẢM	TĂNG		16,190			15,700	13,915	-1.91%	
PVS	23,200	TĂNG	TĂNG	23,000	21,383	0.87%		21,100	21,468	9.95%	
QNS	29,300	GIẢM	GIẢM		29,805				33,041		
REE	32,250	GIẢM	TĂNG		32,544			33,325	31,114	-3.23%	
ROS	30,000	GIẢM	TĂNG		31,694			34,800	27,327	-13.79%	
SSI	25,100	GIẢM	GIẢM		25,255				27,071		
STB	11,450	GIẢM	GIẢM		11,707			13,000	11,486	-11.65%	BÁN
TCB	20,800	GIẢM	GIẢM		21,319				23,863		
TPB	23,600	GIẢM	GIẢM		24,733				N/A		
VCB	71,000	TĂNG	TĂNG	69,200	67,569	2.60%		62,000	62,992	14.52%	
VCG	28,100	TĂNG	TĂNG	28,100	26,918	0.00%		18,441	23,906	52.38%	
VEA	58,200	TĂNG	GIẢM	50,000	56,321	16.40%			N/A		
VGI	28,000	GIẢM	GIẢM		29,042				N/A		
VHM	78,500	GIẢM	GIẢM		80,834				89,697		
VIB	16,700	GIẢM	GIẢM		16,951				18,185		
VIC	114,500	GIẢM	TĂNG		117,683			112,000	108,251	2.23%	
VJC	123,200	TĂNG	TĂNG	123,300	117,235	-0.08%		124,500	113,667	-1.04%	
VNM	125,500	GIẢM	GIẢM		126,360				135,683		
VPB	19,300	TĂNG	GIẢM	18,600	18,000	3.76%			19,817		
VRE	34,300	GIẢM	TĂNG		34,992			33,996	31,179	0.89%	

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG NHÓM CỔ PHIẾU MIDCAPS

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	18,400	TĂNG	TĂNG	18,600	17,677	-1.08%		16,850	16,230	9.20%	
ANV	26,800	GIẢM	GIẢM		28,357				31,748		
ASM	7,080	GIẢM	GIẢM		7,200				7,980		

We Create Fortune

BMP	42,800	TĂNG	GIẢM	44,500	42,236	-3.82%			48,377		
BWE	26,700	TĂNG	TĂNG	25,850	25,669	3.29%		19,440	24,073	37.35%	
C4G	8,900	GIẢM	#N/A		9,317				#N/A		
CEO	11,500	TĂNG	GIẢM	11,900	11,344	-3.36%			12,742		
CII	22,600	GIẢM	GIẢM		23,388				24,605		
CRE	24,550	GIẢM	#N/A		24,905				#N/A		
CTI	23,300	TĂNG	GIẢM	23,800	22,663	-2.10%			25,172		
CTR	27,800	GIẢM	#N/A		28,535				#N/A		
DCM	8,180	GIẢM	GIẢM		8,394				8,883		
DHC	42,550	TĂNG	TĂNG	40,900	41,616	4.03%		35,200	37,491	20.88%	
DIG	13,650	GIẢM	GIẢM		14,156				15,272		
DPM	16,000	GIẢM	GIẢM		17,133				19,155		
DRC	18,500	GIẢM	GIẢM		19,342				22,073		
DXG	19,100	TĂNG	GIẢM	19,100	18,810	0.00%	MUA		20,749		
E1VFN30	14,410	GIẢM	GIẢM		14,662				15,358		
FCN	14,200	GIẢM	TĂNG		14,551			16,050	13,649	-11.53%	
FLC	4,340	GIẢM	GIẢM		4,474				4,824		
FTM	23,600	GIẢM	TĂNG		24,581			16,250	21,483	45.23%	
GEG	22,700	TĂNG	TĂNG	22,800	20,909	-0.44%		12,900	20,497	75.97%	
GEX	21,500	GIẢM	GIẢM	22,900	21,903	-4.35%	BÁN	24,700	21,615	-12.49%	BÁN
GMD	26,150	GIẢM	GIẢM		26,622				27,993		
GTN	18,900	GIẢM	TĂNG		19,940			15,000	16,369	26.00%	
GVR	13,300	TĂNG	#N/A	13,500	12,576	-1.48%			#N/A		
HAG	5,090	TĂNG	GIẢM	5,150	4,973	-1.17%			5,623		
HBC	15,700	GIẢM	GIẢM		16,158				18,315		
HCM	24,000	TĂNG	GIẢM	24,000	23,959	0.00%	MUA		26,600		
HDG	32,250	TĂNG	GIẢM	32,700	30,867	-1.38%			34,589		
HPX	26,800	TĂNG	#N/A	26,800	26,092	0.00%			#N/A		
HSG	7,730	GIẢM	TĂNG		8,001			8,452	7,015	-8.55%	
HT1	16,150	GIẢM	TĂNG		16,686			14,800	15,465	9.12%	
IBC	21,750	TĂNG	TĂNG	20,900	20,940	4.07%		24,900	19,767	-12.65%	
IDI	7,250	GIẢM	GIẢM		7,530			9,150	7,253	-20.74%	BÁN
IJC	11,250	TĂNG	GIẢM	10,800	10,106	4.17%			11,501		
ITA	3,060	GIẢM	TĂNG		3,194			3,200	2,749	-4.38%	
KBC	14,200	TĂNG	GIẢM	14,300	14,146	-0.70%			15,013		
KSB	22,000	GIẢM	GIẢM		22,402				25,364		
LDG	8,680	GIẢM	GIẢM		9,035				10,387		
LPB	7,900	GIẢM	GIẢM		8,123				8,628		



We Create Fortune

MBS	15,300	GIẢM	#N/A		15,928			16,000	#N/A	#N/A	
MPC	33,000	GIẢM	GIẢM		35,980			42,444			
NBB	20,500	GIẢM	TĂNG		22,264			21,500	18,830	-4.65%	
NKG	6,280	TĂNG	GIẢM	6,400	6,239	-1.88%		7,273			
NLG	30,150	TĂNG	TĂNG	29,700	28,547	1.52%		28,700	27,833	5.05%	
NT2	26,500	GIẢM	GIẢM		27,696			29,219			
NTC	134,200	GIẢM	#N/A		147,691			120,000	#N/A	#N/A	
NTL	23,650	TĂNG	TĂNG	22,950	22,369	3.05%		9,331	21,175	153.45%	
NVB	8,300	GIẢM	GIẢM		8,436			9,224			
OGC	4,100	GIẢM	GIẢM		4,351			4,794			
PC1	19,300	GIẢM	GIẢM		20,083			21,023			
PDR	25,550	TĂNG	TĂNG	24,100	24,731	6.02%		23,595	22,941	8.29%	
PHR	58,900	GIẢM	TĂNG		59,085			22,864	50,969	157.61%	
PPC	28,950	TĂNG	TĂNG	28,750	27,211	0.70%		17,422	24,232	66.17%	
PTB	67,800	TĂNG	TĂNG	66,600	65,889	1.80%		60,780	60,891	11.55%	
PVD	18,800	GIẢM	TĂNG		19,001			18,500	17,783	1.62%	
PVI	37,100	GIẢM	GIẢM		37,238			39,699			
PVT	16,400	GIẢM	GIẢM		16,961			17,615			
QCG	4,840	GIẢM	TĂNG		5,192			5,910	4,638	-18.10%	
SAM	8,270	TĂNG	TĂNG	8,250	7,924	0.24%		7,400	7,424	11.76%	
SBT	17,100	GIẢM	GIẢM		17,652			18,829			
SCR	7,330	TĂNG	GIẢM	7,500	7,255	-2.27%		7,611			
SHB	7,000	GIẢM	GIẢM		7,295			7,714			
SHS	10,200	TĂNG	TĂNG	11,900	9,853	-14.29%		12,100	9,216	-15.70%	
SJS	19,550	TĂNG	GIẢM	18,300	18,990	6.83%		19,930			
STK	23,000	GIẢM	TĂNG		23,807			17,000	19,981	35.29%	
SZC	19,650	TĂNG	#N/A	16,750	19,281	17.31%		#N/A			
TCH	20,100	GIẢM	GIẢM		21,158			21,000	20,591	-1.95%	BÁN
TCM	26,800	GIẢM	GIẢM		27,461			31,246			
TNG	18,900	GIẢM	TĂNG		19,538			12,000	16,367	57.50%	
TTB	22,600	GIẢM	GIẢM		23,547			25,264			
VCI	32,700	TĂNG	GIẢM	32,100	31,244	1.87%		35,715			
VGT	10,900	TĂNG	#N/A	12,000	10,694	-9.17%		#N/A			
VHC	87,000	GIẢM	GIẢM		89,033			98,088			
VND	15,600	GIẢM	GIẢM		15,861			17,129			
VNG	21,500	TĂNG	TĂNG	20,600	20,381	4.37%		21,500	21,275	0.00%	MUA
VPI	41,800	TĂNG	GIẢM	41,750	40,928	0.12%		42,859			

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG NHÓM CỔ PHIẾU SMALLCAPS



We Create Fortune

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAV	10,100	GIẢM	#N/A		10,427			16,850	#N/A	#N/A	
AGR	3,960	TĂNG	TĂNG	3,890	3,700	1.80%		3,990	3,542	-0.75%	
AMD	1,790	GIẢM	GIẢM		1,915				2,074		
APG	9,000	TĂNG	GIẢM	8,500	7,425	5.88%			9,066		
ART	2,500	GIẢM	GIẢM		2,795				3,335		
BCC	8,100	GIẢM	TĂNG		8,435			7,700	7,657	5.19%	
BCG	5,930	TĂNG	TĂNG	5,900	5,394	0.51%		6,390	5,406	-7.20%	
C69	17,900	TĂNG	TĂNG	8,800	14,137	103.41%		5,300	8,706	237.74%	
CCL	5,450	TĂNG	TĂNG	3,550	4,599	53.52%		3,460	3,933	57.51%	
CRC	14,850	GIẢM	GIẢM		15,465				18,123		
CVT	18,200	GIẢM	GIẢM		18,809				20,873		
DAG	6,230	GIẢM	GIẢM		6,442				7,234		
DAH	8,560	GIẢM	TĂNG		8,609			4,664	7,539	83.53%	
DGW	21,500	GIẢM	GIẢM		21,765				23,949		
DLG	1,500	GIẢM	GIẢM		1,548				1,645		
DRH	7,200	GIẢM	GIẢM		7,362				7,759		
DTD	13,600	TĂNG	TĂNG	15,000	13,307	-9.33%		12,900	11,410	5.43%	
EVG	2,710	GIẢM	GIẢM		2,876				3,023		
FIT	3,290	TĂNG	TĂNG	3,280	3,187	0.30%		3,640	2,853	-9.62%	
GKM	15,300	GIẢM	TĂNG		15,532			11,425	14,952	33.92%	
HAH	12,050	GIẢM	GIẢM		12,328				12,668		
HAI	1,830	TĂNG	GIẢM	1,710	1,774	7.02%			1,935		
HAP	3,550	GIẢM	TĂNG		3,730			3,670	3,246	-3.27%	
HAR	4,260	TĂNG	TĂNG	3,250	4,119	31.08%		3,710	3,500	14.82%	
HCD	3,840	GIẢM	GIẢM		3,985				4,568		
HDA	10,400	GIẢM	GIẢM		10,448				11,187		
HDC	15,250	TĂNG	TĂNG	15,250	14,314	0.00%		15,250	13,124	0.00%	
HHP	17,000	GIẢM	#N/A		17,742				#N/A		
HHS	3,520	GIẢM	GIẢM		3,668				3,912		
HII	12,450	GIẢM	GIẢM		13,020				14,296		
HQC	1,400	TĂNG	GIẢM	1,430	1,357	-2.10%			1,505		
HSL	8,150	GIẢM	GIẢM		9,122				11,235		
HUT	2,800	GIẢM	GIẢM		3,005				3,532		
HVG	3,120	GIẢM	GIẢM		3,253				4,892		
HVH	26,600	TĂNG	#N/A	26,150	25,175	1.72%			#N/A		



We Create Fortune

JVC	3,030	GIẢM	TĂNG		3,143			3,280	2,981	-7.62%	
KLF	1,400	GIẢM	GIẢM		1,703				1,888		
KMR	2,930	GIẢM	TĂNG		3,197			3,680	2,649	-20.38%	
LCG	10,100	GIẢM	GIẢM		10,292				11,439		
LGL	10,650	TĂNG	TĂNG	10,400	10,002	2.40%		7,113	8,588	49.72%	
LHG	18,750	GIẢM	TĂNG		19,831			19,300	17,020	-2.85%	
LMH	15,950	GIẢM	#N/A		16,898				#N/A		
MST	2,800	GIẢM	GIẢM		3,194				4,156		
NDN	16,800	TĂNG	TĂNG	14,100	15,397	19.15%		13,104	12,850	28.20%	
PHC	13,400	TĂNG	TĂNG	13,400	12,889	0.00%		14,450	12,650	-7.27%	
PVB	19,600	TĂNG	TĂNG	19,600	19,413	0.00%	MUA	20,100	16,786	-2.49%	
PVC	7,000	GIẢM	TĂNG		7,387			7,100	6,199	-1.41%	
PXL	6,200	GIẢM	GIẢM		6,505				7,604		
PXS	4,870	GIẢM	TĂNG		5,036			4,850	4,262	0.41%	
QBS	2,920	GIẢM	GIẢM		3,241				3,619		
SFG	15,000	GIẢM	TĂNG		16,653			11,494	14,977	30.50%	
SHI	8,360	TĂNG	TĂNG	8,800	8,033	-5.00%		6,233	7,300	34.13%	
SJF	2,920	TĂNG	GIẢM	3,140	2,885	-7.01%			4,189		
SKG	14,200	TĂNG	GIẢM	13,950	14,023	1.79%			14,892		
TDH	12,700	TĂNG	TĂNG	11,700	12,403	8.55%		11,650	11,194	9.01%	
TIG	3,500	GIẢM	TĂNG		3,828			3,200	3,029	9.38%	
TLD	5,400	GIẢM	GIẢM		5,718				6,594		
TLH	5,030	GIẢM	TĂNG		5,128			5,850	4,797	-14.02%	
TNI	10,950	GIẢM	TĂNG		12,927			12,150	10,209	-9.88%	
TTF	3,200	GIẢM	TĂNG		3,397			3,990	3,028	-19.80%	
TTH	4,300	GIẢM	TĂNG		4,501			5,273	4,217	-18.45%	
TVB	17,650	GIẢM	GIẢM		17,914				19,936		
TVC	12,300	GIẢM	GIẢM		12,635				13,870		
VC3	23,600	TĂNG	TĂNG	23,100	22,858	2.16%		22,000	21,070	7.27%	
VCR	31,500	TĂNG	TĂNG	13,300	27,210	136.84%		3,900	18,360	707.69%	
VNE	4,250	TĂNG	TĂNG	4,350	4,110	-2.30%		4,650	3,958	-8.60%	
VPG	22,800	TĂNG	TĂNG	20,400	20,043	11.76%		20,456	18,842	11.46%	
VRC	16,200	GIẢM	GIẢM		16,680				18,053		
YBM	10,400	GIẢM	GIẢM		10,868				12,699		

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	959.2	0.00%
VN30	866.53	0.22%
VN Mid	965.69	-0.20%
VN Small	815.5	-0.09%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1667.91	
Bán	2019.11	
GT ròng	-351.2	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SFG	700	4.90%
IJC	500	4.65%
FRT	2100	3.75%
TIP	900	3.21%
DXG	550	2.96%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TNI	-800	-6.81%
GEX	-700	-3.15%
CTF	-600	-2.60%
NT2	-650	-2.39%
PDR	-550	-2.11%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	397,530	
VHM	261,597	
VCB	258,880	
VNM	214,888	
GAS	198,477	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
POW	37,355,780	2,851,113
STB	15,220,810	2,576,656
ROS	12,855,180	9,985,639
VHM	11,243,362	1,195,398
DPM	6,145,890	442,197

Nguồn: Bloomberg & YSVN

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	104.85	-0.20%
HN30	190.56	-0.40%
VNX AllSh	843.1	0.06%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3.23	
Bán	5.30	
GT ròng	-2.07	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L14	900	1.88%
NDN	200	1.20%
DGC	300	1.08%
PVS	200	0.87%
VCG	200	0.72%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SHB	-100	-1.41%
BCC	-100	-1.22%
SHS	-100	-0.97%
CEO	-100	-0.86%
TAR	-200	-0.67%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	36,043	
VCG	12,324	
PVS	10,802	
VCS	9,549	
SHB	8,422	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
VIX	4,644,860	117,375
PVS	4,141,032	3,123,959
SHB	2,650,748	4,978,949
SHS	1,089,955	796,607
NDN	995,200	962,640

Nguồn: Bloomberg & YSVN

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	55.12	-0.06%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	43.18	
Bán	42.25	
GT ròng	0.93	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VEF	15520	12.64%
QNS	750	2.66%
BCM	610	2.39%
MPC	590	1.80%
SDI	1250	1.79%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MNB	-2000	-5.80%
GVR	-400	-2.91%
NTC	-2300	-1.68%
CTR	-400	-1.44%
VGI	-350	-1.24%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	184,305	
VGI	87,531	
VEA	78,519	
MCH	59,590	
GVR	53,912	

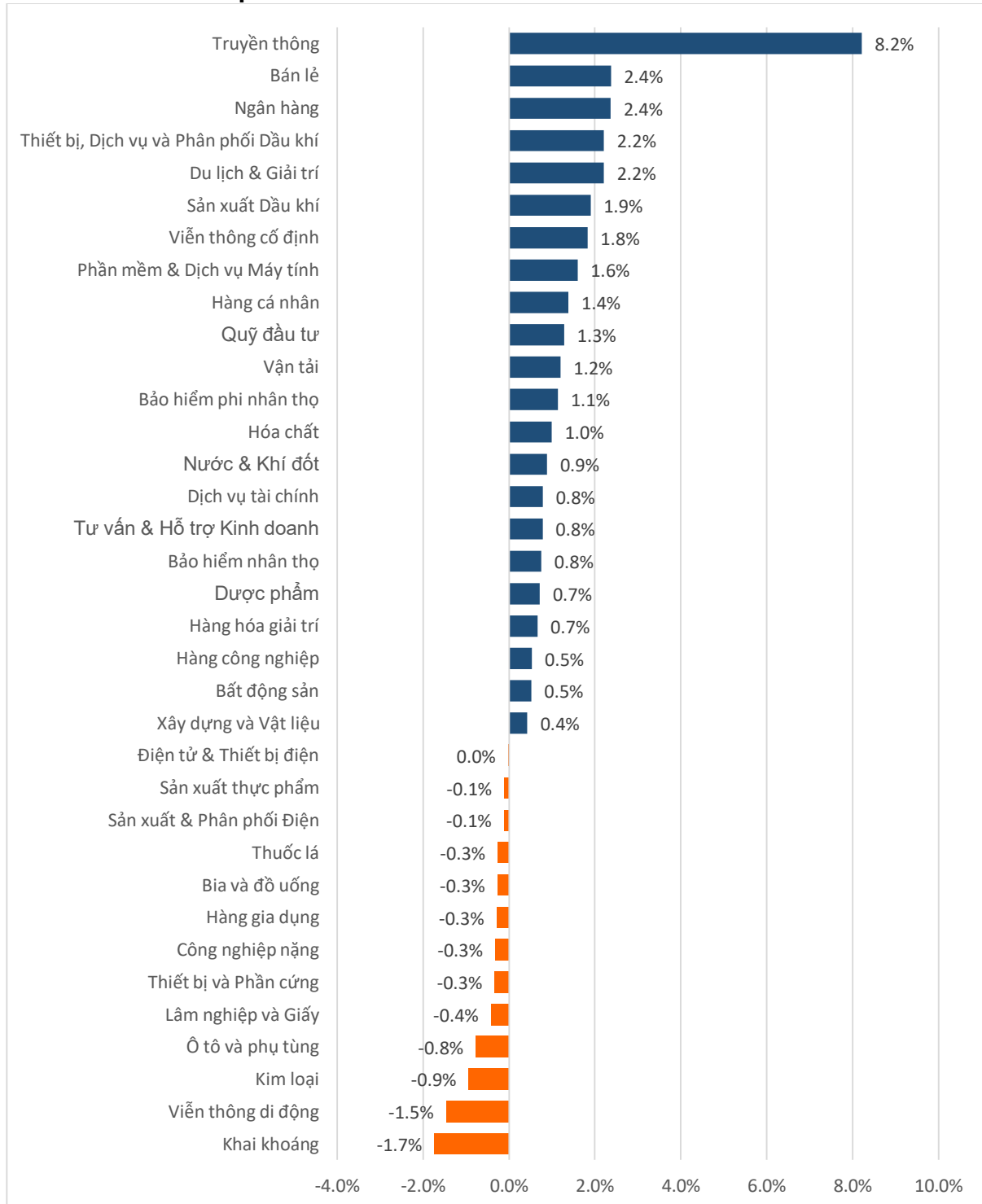
KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
GVR	914,460	932,421
BSR	897,450	1,339,321
PPI	754,444	226,680
VGI	624,915	757,985
MNB	582,708	2,106

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



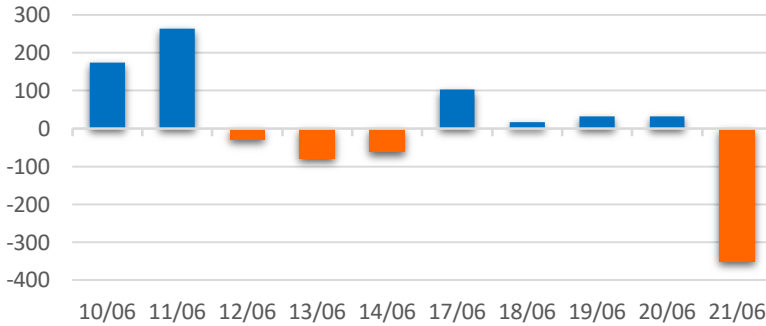
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

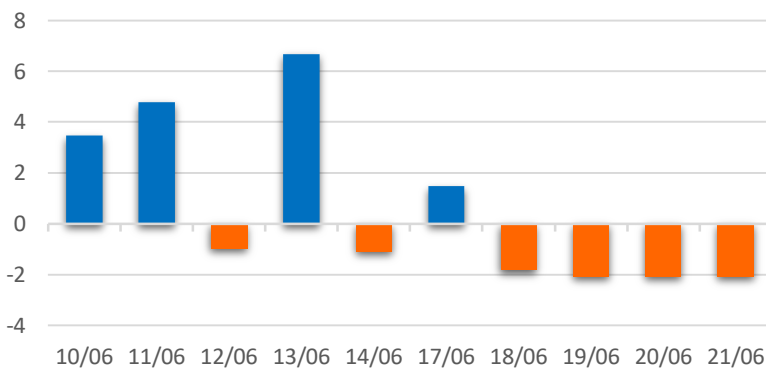
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
POW	85,471	STB	130,711
BVH	19,102	DPM	90,779
HPG	18,585	NVL	47,178
VNM	16,119	HNG	44,480
E1VFN30	15,629	SBT	37,479

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

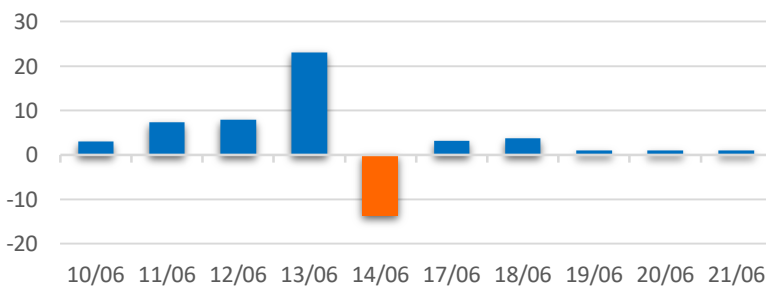
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	1,110	TNG	841
SHB	350	CEO	808
TIG	228	DBC	734
TTT	194	IVS	309
SRA	89	ART	260

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	6,415	BSR	1,559
QNS	1,174	VEA	1,199
BWS	232	HPT	50
WSB	132	VTP	30
MFS	106	SAS	30

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



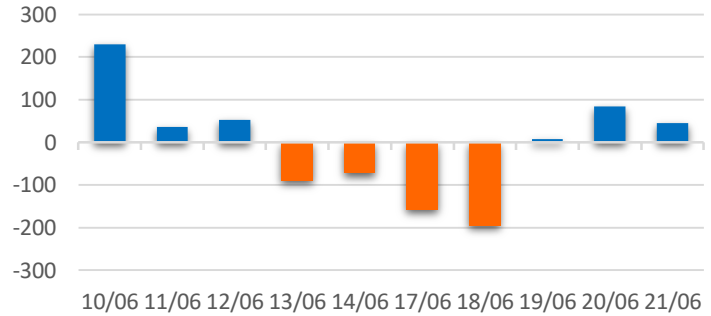
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

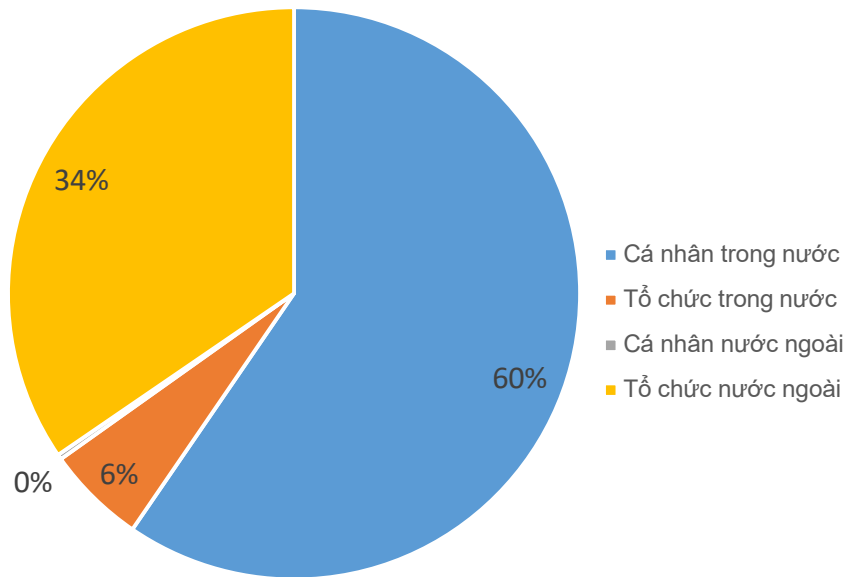
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	6,013	E1VFN30	16,966
TCB	5,437	VPB	7,792
VHM	5,345	POW	3,080
EIB	4,872	FPT	2,648
VIC	3,253	HPG	2,544

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

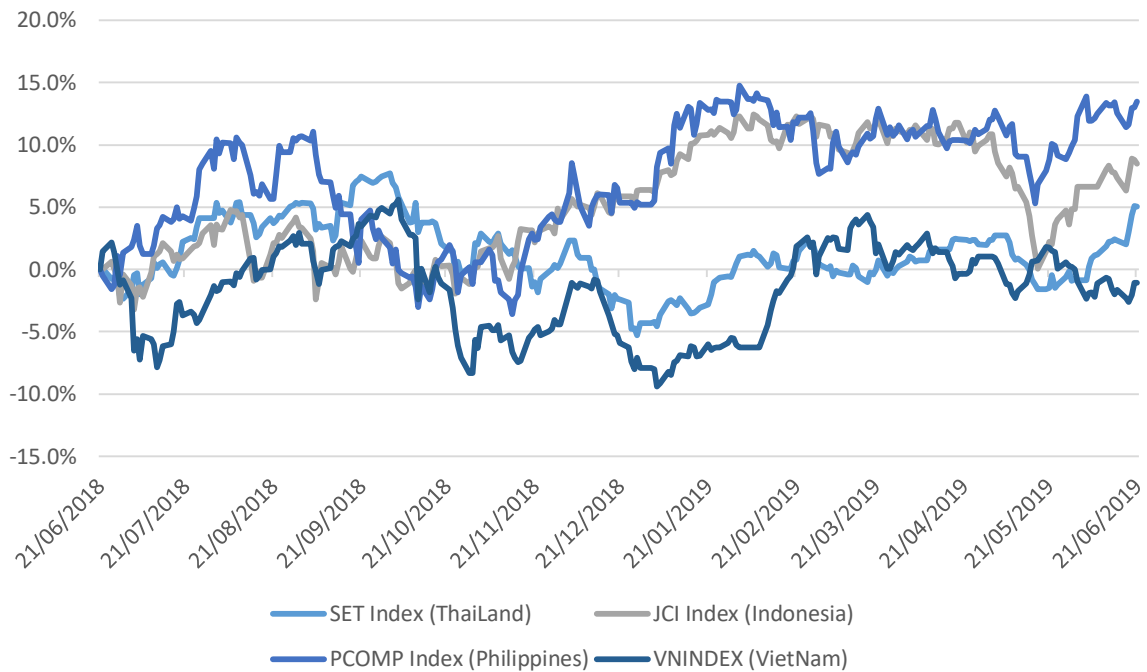


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

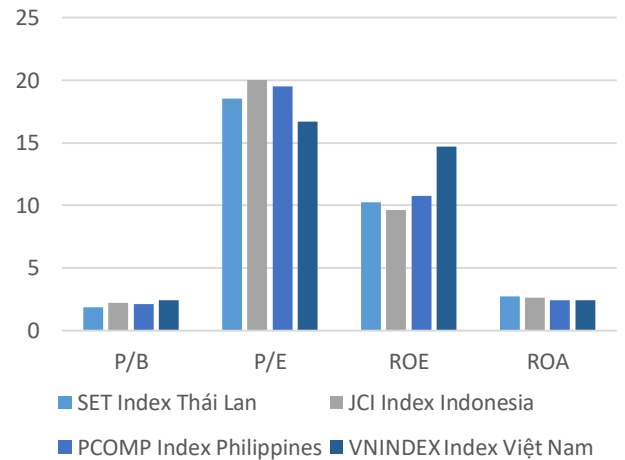
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.9x	2.2x	2.1x	2.4x
P/E		18.5x	20.0x	19.5x	16.7x
ROE	%	10.25	9.63	10.78	14.72
ROA	%	2.72	2.61	2.43	2.43
Vốn hóa	Tỷ USD	569.44	511.46	195.87	138.56
GTGD	Triệu USD	2.06	0.55	0.09	0.13
LS cổ tức	%	3.02	2.40	1.62	1.94

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3830

phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuantan.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuantan.com.vn

Phù Vĩnh Quế

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868

que.phu@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuantan.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

**Giám đốc trung tâm kinh doanh
Nam Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuantan.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written